



BẢNG CHẤM ĐIỂM

Kỳ đánh giá: **Năm 2026** (KD-001) — Bộ cấu hình: **Năm 2026**

Đơn vị: **Xã Thư Vũ (X-80)** — Khối: **Phường, Xã**

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
Chỉ số PaPi_Phương/Xa			
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH PAPI	5.00	5.00	
1 Triển khai thực hiện kế hoạch PAPI	2.00	2.00	
1.1 Ban hành kế hoạch PAPI <i>Có ban hành chậm nhất 15 ngày làm việc sau thời gian ban hành Kế hoạch PAPI trong năm đó của UBND tỉnh: 0.5</i> <i>Nội dung bảo đảm đầy đủ các trục nội dung, có phân công trách nhiệm, thời gian hoàn thành nhiệm vụ: 0.5</i> <i>Không đạt các yêu cầu trên: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: - KH Kế hoạch cải thiện các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS.pdf 1869 phân nv.pdf Giải trình: - Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 23/6/2026 Cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hải lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) xã Thư Vũ giai đoạn 2026 – 2031 - Quyết định 1869 /QĐ-UBND ngày 02/12/2025 về việc phân công nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính
1.2 Mức độ hoàn thành kế hoạch PAPI <i>Hoàn thành 100% nhiệm vụ kế hoạch: 1</i> <i>Hoàn thành dưới 100% nhiệm vụ kế hoạch: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: 324- (8-9)BC 6 tháng chỉ số PAPI.pdf Giải trình: Báo cáo số 324 ngày 8/9/2026 về việc báo cáo 6 tháng đầu năm chỉ số PAPI năm 2026 trên địa bàn xã Thư Vũ
2 Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ <i>Báo cáo định kỳ 6 tháng, năm về PAPI (Báo cáo bảo đảm đầy đủ các trục nội dung của Chỉ số PAPI): 0.5</i> <i>Không thực hiện chế độ báo cáo hoặc có báo cáo nhưng báo cáo chưa đầy đủ các trục nội dung của Chỉ số PAPI: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: - hình ảnh bc.pdf 324- (8-9)BC 6 tháng chỉ số PAPI.pdf Giải trình: Báo cáo số 324 ngày 8/9/2026 về việc báo cáo 6 tháng đầu năm chỉ số PAPI năm 2026 trên địa bàn xã Thư Vũ
3 Công tác tuyên truyền PAPI	1.50	1.50	
3.1 Thực hiện các hình thức tuyên truyền PAPI <i>Tuyên truyền nội dung PAPI thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (Truyền thanh, pano, mạng xã hội Zalo, Facebook,...): 0.5</i> <i>Tuyên truyền nội dung PAPI thông qua các phương tiện khác (Hội nghị, hội thảo, tờ rơi...): 0.5</i>	1.00	1.00	Tài liệu: hình ảnh bc.pdf Giải trình: https://share.google/9irF6S7TfwgGPmJiz https://thuvu.hungyen.gov.vn Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 23/02/2026; Tổ chức thực hiện nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) xã Thư Vũ năm 2026 Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 28/8/2026 về việc tuyên truyền nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn xã Thư Vũ 6 tháng cuối năm 2026
3.2 Tham gia các lớp tập huấn về PAPI theo	0.50	0.50	Tài liệu:

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
kế hoạch của UBND tỉnh tổ chức <i>Tham gia đầy đủ: 0.5</i> <i>Tham gia không đầy đủ: 0</i>			CV triệu tập -CB, CC tập huấn 3 bộ chỉ số năm 2026 (1).pdf Giải trình: Công văn 815/UBND-VHXXH ngày 14/9/2026 V/v triệu tập học viên cán bộ, công chức tham gia lớp tập huấn 03 Bộ Chỉ số năm 2026
4 Phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong công tác nâng cao chỉ số PAPI <i>100% nhiệm vụ phối hợp được hoàn thành đúng hạn: 1</i> <i>Dưới 100%: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: KH Kế hoạch cải thiện các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS.pdf Giải trình: Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 23/6/2026 Cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hải lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) xã Thư Vũ giai đoạn 2026 – 2030
II KẾT QUẢ THỰC HIỆN THEO TRỰC NỘI DUNG	55.00	41.27	
1 Tham gia của người dân ở cấp cơ sở	7.00	7.00	
1.1 Tri thức công dân về tham gia bầu cử	1.50	1.50	
1.1.1 Việc triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của tỉnh về bầu cử; Quy chế tổ chức và hoạt động thôn, tổ dân phố và các văn bản có liên quan đến công tác bầu cử các chức danh theo quy định trong năm <i>Có thực hiện: 0.5</i> <i>Không thực hiện: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: Kế hoạch tổ chức cuộc bầu cử _ UBND xã Thư Vũ (1).pdf Giải trình: Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 28/11/2026 Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Thư Vũ
1.1.2 Thực hiện tuyên truyền đến người dân về thông tin, vị trí các chức danh lãnh đạo tại địa phương <i>Thực hiện đầy đủ trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng: 1</i> <i>Có thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng: 0.5</i> <i>Không thực hiện tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: - hình ảnh bc.docx - hình ảnh bc.pdf Giải trình: https://share.google/9irF6S7TfwgGPmJiz https://thuvu.hungyen.gov.vn
1.2 Cơ hội tham gia bầu cử	3.00	3.00	
1.2.1 Tỷ lệ người dân trên địa bàn tham gia vào tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể <i>Từ 50% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 30% đến dưới 50%: 0.25</i>	0.50	0.50	Tài liệu: 7 Hưng Nhượng.pdf 1551 công nhận tham gia HD ở thôn.pdf Giải trình:

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
<i>Dưới 30%: 0</i>			- Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 27/1/2026 Về việc thành lập Tổ bầu cử số 07, thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tại Khu vực bỏ phiếu số 07; - Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 9/7/2026 Về việc công nhận người tham gia hoạt động ở thôn và chức danh kiêm nhiệm người tham gia hoạt động ở thôn Tiên Phong
1.2.2 Tỷ lệ người dân tham gia các tổ chức xã hội, hội, nhóm, câu lạc bộ tự lập <i>Từ 50% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 30% đến dưới 50%: 0.25</i> <i>Dưới 30%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • 1947.QUYẾT ĐỊNH thành lập CLB bóng đá - Copy (1).pdf • 1950 .QUYẾT ĐỊNH thành lập CLB dân vũ - Copy (1).pdf • 1951.QUYẾT ĐỊNH thành lập CLB hát chèo - Copy (1).pdf • 1951.QUYẾT ĐỊNH thành lập CLB hát chèo - Copy (1).pdf Giải trình: - Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 thành lập câu lạc bộ bóng đá - Quyết định số 1950 ngày 22/12/2025 về việc thành lập câu lạc bộ dân vũ - Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 về việc thành lập câu lạc bộ hát chèo
1.2.3 Tỷ lệ cử tri của xã tham gia bầu cử đại biểu HĐND các cấp lần gần nhất <i>Từ 95% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 90% đến dưới 95%: 0.25</i> <i>Dưới 90%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • NQ 11.UBBC.pdf • B BẢN-M25Tkết BC.docx • thống kê kết quả bầu cử QH và HĐND các cấp.pdf Giải trình: - Nghị quyết số 11/NQ-UBBC về việc công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thụ Vĩ, tỉnh Hưng Yên khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031 - Biên bản BIÊN BẢN TỔNG KẾT CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN (1) XÃ THỤ VĨ KHÓA II, NHIỆM KỲ 2026-2031 - Biểu thống kê kết quả bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp NK2026-2031
1.2.4 Tỷ lệ cử tri cấp xã tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội lần gần nhất <i>Từ 95% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 90% đến dưới 95%: 0.25</i> <i>Dưới 90%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • thống kê kết quả bầu cử QH và HĐND các cấp.pdf • thống kê kết quả bầu cử QH và HĐND các cấp.pdf Giải trình: - Biểu thống kê bầu cử Quốc hội
1.2.5 Thực hiện phát trực tiếp các kỳ họp HĐND cấp xã qua hệ thống truyền thanh <i>Có thực hiện: 0.5</i> <i>Không thực hiện: 0</i>	0.50	0.50	Giải trình: có thực hiện tiếp âm trực tiếp
1.2.6 Tỷ lệ cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình đã tham gia bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố lần gần nhất <i>Từ 95% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 90% đến dưới 95%: 0.25</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • 220-. BC của UBND ve lay y kien Nhân dân _ trình ký.pdf • 16-1415chỉ định TThôn (chuẩn) - Copy.pdf Giải trình: - Thực hiện sắp xếp tổ chức lại thôn năm 2026; tháng 7 năm 2026 thực hiện chỉ định trưởng thôn Lâm thời

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
<i>Dưới 90%: 0</i>			- Báo cáo số 220/BC-UBND ngày 28/6/2026 Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn năm 2026 trên địa bàn xã Thụ Vũ - Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 Về việc chỉ định Trưởng thôn lâm thời thôn Thuận An sau sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thụ Vũ năm 2026
1.3 Chất lượng bầu cử và tham gia bầu cử	2.00	2.00	
1.3.1 Niêm yết công khai kết quả bầu Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố <i>Niêm yết kết quả tại trụ sở UBND cấp xã: 0.25</i> <i>Niêm yết kết quả tại nhà văn hóa cấp xã: 0.25</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • 16-1415chỉ định TThôn (chuẩn) - Copy.pdf Giải trình: - Thực hiện sắp xếp tổ chức lại thôn năm 2026; tháng 7 năm 2026 thực hiện chỉ định trưởng thôn Lâm thời - Báo cáo số 220/BC-UBND ngày 28/6/2026 Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn năm 2026 trên địa bàn xã Thụ Vũ - Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 Về việc chỉ định Trưởng thôn lâm thời thôn Thuận An sau sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thụ Vũ năm 2026
1.3.2 Đơn thư khiếu nại về quá trình bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố <i>Không có đơn thư khiếu nại: 0.5</i> <i>Đơn thư khiếu nại có kết luận không sai phạm: 0.25</i> <i>Đơn thư khiếu nại có kết luận sai phạm: 0</i>	0.50	0.50	Giải trình: Thực hiện sắp xếp tổ chức lại thôn năm 2026; tháng 7 năm 2026 thực hiện chỉ định trưởng thôn Lâm thời; trong quá trình thực hiện tổ chức xếp lại thôn, chỉ định trưởng thôn không nhận ý kiến gì của nhân dân.
1.3.3 Tỷ lệ trung bình phiếu bầu hợp lệ cho người được trúng cử Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố <i>Từ 90% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 80% đến dưới 90%: 0.25</i> <i>Dưới 80%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • 16-1415chỉ định TThôn (chuẩn) - Copy.pdf Giải trình: Thực hiện sắp xếp tổ chức lại thôn năm 2026; tháng 7 năm 2026 thực hiện chỉ định trưởng thôn Lâm thời.
1.3.4 Tỷ lệ trung bình Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trúng cử ở lần bầu cử thứ nhất <i>Từ 90% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 80% đến dưới 90%: 0.25</i> <i>Dưới 80%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • 16-1415chỉ định TThôn (chuẩn) - Copy.pdf Giải trình: Thực hiện sắp xếp tổ chức lại thôn năm 2026; tháng 7 năm 2026 thực hiện chỉ định trưởng thôn Lâm thời.
1.4 Tỷ lệ người dân tham gia ý kiến về quyết định các công trình công cộng <i>Từ 80% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 50% đến dưới 80% : 0.25</i> <i>Dưới 50%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • To hop y kien nhan dan.pdf Giải trình: Báo cáo tổng hợp của nhân dân về QHCT tỉ lệ 1/500 KDC thôn Bộ La
2 Công khai, minh bạch	9.50	9.50	

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
2.1 Tiếp cận thông tin	3.00	3.00	
2.1.1 Triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định là văn bản quy phạm pháp luật có quy định chính sách đến người dân, các kế hoạch, chương trình, đề án, công văn về chính sách, pháp luật do tỉnh ban hành và triển khai thực hiện <i>Có thực hiện: 1</i> <i>Không thực hiện: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: • Kế hoạch triển khai thực hiện đề án tăng cường năng lực tiếp cận PL của người dân trên địa bàn xã Thư Vũ.pdf • kế hoạch truyền thông tiếp cận pháp luật (1).pdf • KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT.pdf Giải trình: Tăng cường năng lực TCPL của người dân
2.1.2 Thực hiện tuyên truyền các chính sách pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng <i>Thực hiện đầy đủ trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng: 1</i> <i>Có thực hiện trên một số các phương tiện thông tin đại chúng: 0.5</i> <i>Không thực hiện tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: • Giấy mời tuyên truyền (1) (1).pdf • GM Hội nghị(Gửi tỉnh) (1).pdf Giải trình: Tuyên truyền các văn bản qua tổ chức hội nghị và loa truyền thanh cấp xã
2.1.3 Thực hiện tuyên truyền các chính sách, pháp luật thông qua các hình thức khác <i>Thực hiện từ 02 hình thức trở lên: 1</i> <i>Thực hiện dưới 02 hình thức: 0.5</i> <i>Không thực hiện: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: • Kế hoạch Phổ biến, Hòa giải, chuẩn pháp luật . sua.pdf • công văn hướng dẫn hưởng ứng ngày pháp luật 2025.pdf • kế hoạch truyền thông tiếp cận pháp luật.pdf • KH ngày pháp luật. 2026.pdf • Giấy mời tuyên truyền (1).pdf • GM Hội nghị(Gửi tỉnh) (1).pdf Giải trình: Ban hành đầy đủ các kế hoạch ; Tổ chức tuyên truyền cho các đội ngũ hòa giải viên, tuyên truyền viên , người cao tuổi, đối tượng TGPL và nhân dân trên địa bàn
2.2 Công khai minh bạch danh sách hộ nghèo	2.50	2.50	
2.2.1 Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công khai minh bạch danh sách hộ nghèo <i>Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, trong đó có nội dung thực hiện công khai, minh bạch công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát; thực hiện niêm yết, thông báo công khai): 0.5</i> <i>Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, trong đó có</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • thư vũ KH 193 rà soát nghèo.pdf

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
<i>nội dung thực hiện công khai, minh bạch công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo nhưng chưa đầy đủ theo quy định (tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát; thực hiện niêm yết, thông báo công khai): 0,25</i> <i>Không có hoặc Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, trong đó không có nội dung thực hiện công khai, minh bạch công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát; thực hiện niêm yết, thông báo công khai): 0</i>			
2.2.2 Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát <i>100% các thôn/tổ dân phố có tổ chức họp; từ 70% hộ gia đình có tên trong Danh sách hộ gia đình cần rà soát và từ 20% hộ gia đình khác trở lên trên địa bàn cấp xã tham dự họp (Mỗi hộ gia đình cử ít nhất 01 thành viên gia đình đại diện tham dự họp): 1</i> <i>100% các thôn/tổ dân phố có tổ chức họp; từ 50% hộ gia đình có tên trong Danh sách hộ gia đình cần rà soát và từ 10% đến dưới 20% hộ gia đình khác trở lên trên địa bàn cấp xã tham dự họp (Mỗi hộ gia đình cử ít nhất 01 thành viên gia đình đại diện tham dự họp): 0,5</i> <i>Các thôn/tổ dân phố không tổ chức họp hoặc Có tổ chức họp nhưng dưới 100% hoặc 100% thôn/tổ dân phố có tổ chức họp nhưng trong đó: có dưới 50% hộ gia đình có tên trong Danh sách hộ gia đình cần rà soát hoặc dưới 10% hộ gia đình khác trên địa bàn cấp xã tham dự họp (Mỗi hộ gia đình cử ít nhất 01 thành viên gia đình đại diện tham dự họp): 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: • bb họp dân.pdf
2.2.3 Thực hiện niêm yết, thông báo công khai danh sách hộ nghèo <i>Có thực hiện niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đúng quy định (về thời gian, nội dung niêm yết/thông báo): 1</i> <i>Có thực hiện niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo nhưng có nội dung chưa bảo đảm đúng quy định (về thời gian, nội dung niêm yết/thông báo): 0,5</i> <i>Không thực hiện hoặc Có thực hiện niêm yết,</i>	1.00	1.00	Tài liệu: • BB niêm yết công khai 2025.pdf

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
thông báo công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo nhưng không đúng quy định (về thời gian, nội dung niêm yết/thông báo): 0			
2.3 Công khai ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác ở xã, phường theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Công khai đầy đủ các nội dung: 2 Đã công khai nhưng chưa đầy đủ các nội dung: 1 Không công khai: 0	2.00	2.00	Tài liệu: • QĐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NĂM 2026.pdf
2.4 Công khai minh bạch Quy hoạch/kế hoạch sử dụng đất, phương án bồi thường giải phóng mặt bằng Chỉ đạo và thực hiện công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã tại trụ sở cơ quan UBND cấp xã, trên cổng thông tin điện tử của UBND cấp xã: 0.5 Chỉ đạo và thực hiện niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi khi thực hiện các dự án thu hồi đất tại địa phương: 0.5 Các xã, phường sử dụng các phương tiện truyền thông để thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi khi thực hiện các dự án thu hồi đất tại địa phương: 0.5 Kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: 0.5	2.00	2.00	Tài liệu: • QĐ 1304.pdf • CV 567.pdf • TTR 117.pdf • QĐ 2745.pdf Giải trình: QĐ 1304 phê duyệt phương án bồi thường Công văn 567 công bố công khai đồ án Khu dân cư thôn Bộ La Tờ trình thẩm định nv QHC xã Thụ Vũ QĐ 2745 phê duyệt nhiệm vụ QHC xã Thụ Vũ
3 Trách nhiệm giải trình với người dân	6.00	5.00	
3.1 Ban hành quy chế hoạt động, công khai nội quy, lịch tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân, trên Trang Thông tin điện tử của địa phương Có ban hành, công khai: 2 Không ban hành, công khai: 0	2.00	2.00	Tài liệu: • kế hoạch TCD không thường lệ.pdf • TB 06.2026 lịch tiếp công dân.pdf • TB Thay đổi lịch tiếp công dân.pdf • Kế hoạch TCD phục vụ kỳ họp Quốc hội XVI (1).pdf Giải trình: Ban hành đầy đủ kế hoạch TCD lịch TCD tại Trụ sở TCD
3.2 Thực hiện tổ chức tiếp công dân theo quy	2.00	2.00	Tài liệu:

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
định <i>Có thực hiện: 2</i> <i>Không thực hiện: 0</i>			TB Thay đổi lịch tiếp công dân.pdf Giải trình: Tiếp công dân đúng theo thời gian quy định của luật TCD
3.3 Tỷ lệ người dân đã được giải quyết kiến nghị, tố cáo, khiếu nại đúng quy định <i>Từ 90% đến 100%: 2</i> <i>Từ 50% đến dưới 90%: 1</i> <i>Dưới 50%: 0</i>	2.00	1.00	Giải trình: Trong 9 tháng đầu năm có tổng số 21/33 đơn đã giải quyết còn 12 đơn đang giải quyết. Đạt 64%
4 Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công	5.00	5.00	
4.1 Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền	2.00	2.00	
4.1.1 Thực hiện công khai ngân sách <i>Công khai dự toán ngân sách đúng quy định: 0.5</i> <i>Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đúng quy định: 0.5</i> <i>Công khai quyết toán ngân sách nhà nước đúng quy định: 0.5</i>	1.50	1.50	Tài liệu: - QĐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NĂM 2026.pdf - QĐ CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN NĂM 2025.pdf - QĐ CÔNG KHAI NS QUÝ 1 XÃ THỦ VŨ NĂM 2026.pdf - Biểu số 113 Cân đối ngân sách xã (QUÝ 1-2026) (1).pdf - Biểu số 114 Ước thực hiện thu ngân sách xã (QUÝ 1-2026) (1).pdf - Biểu số 115 ước thực hiện chi ngân sách xã (quý 1-2026) (1).pdf
4.1.2 Niêm yết công khai Bảng mức phí, lệ phí các khoản dịch vụ do cơ quan thuộc thẩm quyền cung ứng dịch vụ công <i>Có niêm yết: 0.5</i> <i>Không niêm yết: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: 1791191394417_1994896506407782972_8604030448672419572_ca82df6204ad9588c8b2afc117ddd9d9.jpg
4.2 Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công	1.50	1.50	
4.2.1 Ban hành các văn bản nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giám sát việc thực hiện giá dịch vụ y tế <i>Có ban hành, thực hiện: 0.5</i> <i>Không ban hành, thực hiện: 0</i>	0.50	0.50	Giải trình: Xã đã triển khai
4.2.2 Ban hành các văn bản nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục, giám sát việc thực hiện quản lý thu, chi, sử dụng các nguồn kinh phí tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý	1.00	1.00	Tài liệu: - Báo cáo 340 UBND xã về thu chi ngân sách 8 tháng đầu năm 2026.pdf - Biểu chi 8 tháng- giáo dục.pdf ...Công văn vv báo cáo kết quả thực hiện công khai theo TT 09 của Bộ GDĐT.pdf - CV tăng cường công tác đảm bảo an toàn trường học, công tác quản lý bán trú trong nhà trường.pdf

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
<i>Có ban hành, thực hiện: 1</i> <i>Không ban hành, thực hiện: 0</i>			• CV tăng cường phòng chống tai nạn, đuối nước trẻ em, học sinh..pdf • Hướng dẫn các cơ sở giáo dục chuẩn bị các điều kiện để khai giảng năm học mới.pdf • Triển khai tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục.pdf • Triển khai tăng cường kiểm tra, thiết lập đường dây nóng tiếp nhận phản ánh về lạm thu, tổ chức dạy thêm.pdf • BC kết quả thực hiện việc thiết lập và vận hành hệ thống thông tin đường dây nóng.pdf Giải trình: UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục, bảo đảm an toàn trường học, an toàn thực phẩm, quản lý hoạt động bán trú và chuẩn bị các điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học mới; đồng thời chỉ đạo thực hiện công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục theo quy định. Công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục được tăng cường thông qua việc triển khai kiểm tra, thiết lập đường dây nóng tiếp nhận phản ánh về tình trạng lạm thu, tổ chức dạy thêm, học thêm không đúng quy định. Bên cạnh đó, UBND xã thực hiện theo dõi tình hình thu, chi ngân sách trong lĩnh vực giáo dục, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí và bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.
4.3 Quyết tâm chống tham nhũng	1.50	1.50	
4.3.1 Các biện pháp tuyên truyền về pháp luật phòng chống tham nhũng <i>Ban hành các văn bản tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng: 0.5</i> <i>Tổ chức Hội nghị, cuộc thi tìm hiểu về công tác phòng chống tham nhũng: 0.5</i> <i>Không ban hành và không tổ chức: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: • BC sơ kết thực hiện Chiến lược PCTN 2030.pdf • Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2026 trên địa bàn xã Thụ Vũ.pdf • Báo cáo 09 tháng 2026 PCTN+KNTC (1).pdf
4.3.2 Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng <i>Không có trường hợp bị xử lý: 0.5</i> <i>Có trường hợp bị xử lý: 0</i>	0.50	0.50	Giải trình: k có cán bộ công chức bị XLVP về Tham nhũng
5 Thủ tục hành chính công	6.00	—	Giải trình: Kết quả theo bộ chỉ số CCHC
6 Cung ứng dịch vụ công	11.00	10.27	
6.1 Dịch vụ y tế công lập	2.00	1.52	
6.1.1 Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội ở cấp xã và Trường thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong việc tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân trên địa bàn. <i>Có thực hiện: 0.25</i> <i>Không thực hiện: 0</i>	0.25	0.25	Tài liệu: • document (11).pdf • document (12).pdf • KH 90 ngày KSK toàn dân, sổ sức khỏe điện tử xã Thụ Vũ 2026.pdf • KH khám sức khỏe học sinh trường học năm học mới.pdf • KH Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân xã Thụ Vũ giai đoạn 2026-2030.docx • YT- CV triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo về đẩy nhanh tiến độ khám sức khỏe định kỳ cho người dân.docx • YT-CV tăng cường thực hiện khám sức khỏe định kỳ 2.10.docx

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
			- CV nhân diện TRẺ EM khuyết tật, dị tật.docx - Thư Vũ - CV phối hợp tuyên truyền, rà soát trẻ em tham gia Chương trình khám sàng lọc bệnh tim bẩm sinh miễn phí.docx - KẾ hoạch khám SK cho trẻ mầm non, học sinh trường TH, THCS xã Thư Vũ năm học 2026-2027.docx
6.1.2 Tổ chức thực hiện cung cấp các thông tin liên quan đến bệnh, dịch; tiêm chủng; các vấn đề có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và tuyên truyền biện pháp phòng, chống <i>Có thực hiện: 0.25</i> <i>Không thực hiện: 0</i>	0.25	0.25	Tài liệu: - CV đẩy mạnh công tác phòng chống bệnh bại liệt.docx - CV giám sát bệnh tay chân miệng.docx - CV tăng cường giám sát phòng, chống dịch bệnh Nipah.docx - YT- CV tă ng cường triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh sốt xuất huyết Dengue trên địa bàn xã.docx - CV tăng cường giám sát, phòng chống bệnh do vi rút Adeno trên địa bàn xã THƯ' VŨ. .docx - CV tăng cường phòng chống sốt xuất huyết, dịch bệnh Ebola 4.6. 2026docx.docx - CV thông tin, tuyên truyền và phối hợp thực hiện thu hồi sản phẩm sữa nghi nhiễm độc tố cereulide.docx - YT- CV triển khai Kế hoạch điều tra quốc gia yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm năm 2026-2027.docx - YT-CV tăng cường quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và cung cấp dịch vụ y tế ngoài công lập .docx - YT-CV đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ rà soát, làm sạch dữ liệu tiêm chủng.docx - KH hưởng ứng Ngày ASEAN phòng chống SỐT XUẤT HUYẾT .docx - KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THƯ' VŨ.docx - CV tăng cường công tác phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã .docx - CV thông tin, tuyên truyền và phối hợp thực hiện thu hồi sản phẩm sữa nghi nhiễm độc tố cereulide.docx
6.1.3 Kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật, các quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật về lĩnh vực y tế đối với tổ chức, cá nhân, an toàn thực phẩm trên địa bàn xã <i>Có thực hiện: 0.5</i> <i>Không thực hiện: 0</i>	0.50	0.50	Giải trình: Có triển khai, ban hành KH ATTP, thành lập đoàn kiểm tra ATTP, vẫn đang triển khai thực hiện theo KH (thời gian kiểm tra đến hết 30/10/2026).
6.1.4 Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về lợi ích của Bảo hiểm y tế <i>Có thực hiện: 0.5</i> <i>Không thực hiện: 0</i>	0.50	0.02	
6.1.5 Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế <i>Từ 90% trở lên: 0.5</i> <i>Đạt tỷ lệ dưới 90%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: KH thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn xã Thư Vũ năm 2026.docx Giải trình: tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế xã Thư Vũ đến thời điểm báo cáo đạt 96%
6.2 Dịch vụ giáo dục công lập	2.00	2.00	
6.2.1 Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực, không lạm thu, đặc biệt quan tâm vệ sinh an toàn thực phẩm trong bữa ăn của học sinh bán trú	0.50	0.50	Tài liệu: - Tham gia góp ý Dự thảo Tăng cường bảo đảm công tác bán trú và bảo đảm an toàn cho học sinh.pdf - Triển khai tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục.pdf - CV tăng cường công tác đảm bảo an toàn trường học, công tác quản lý bán trú trong nhà trường.pdf - CV tăng cường phòng chống tai nạn, đuối nước trẻ em, học sinh..pdf

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
<i>Có triển khai: 0.5</i> <i>Không triển khai: 0</i>			Giải trình: UBND xã đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo cơ sở giáo dục triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm...
6.2.2 Thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở <i>Có triển khai: 0.5</i> <i>Không triển khai: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • Triển khai hồ sơ, biểu mẫu phục vụ công tác kiểm tra đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026.pdf • Kế hoạch thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2026.pdf • Kế hoạch PCGD MN 3-5 Tuổi năm 2026 xã.pdf Giải trình: UBND xã đã kịp thời ban hành Kế hoạch phổ cập giáo dục và KH xóa mù chữ trên địa bàn xã, văn bản triển khai, trong đó có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các cơ sở giáo dục để tổ chức thực hiện công tác phổ cập giáo dục
6.2.3 Huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (Chính sách để thu hút nguồn lực đối với giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; quản lý việc thực hiện xã hội hóa giáo dục trong các trường) <i>Có triển khai: 0.5</i> <i>Không triển khai: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • đề xuất vị trí cần thu hút tài năng.pdf • CTHĐ thực hiện NQ 71 của BCHTW về đột phá phát triển GDĐT.pdf Giải trình: UBND xã đã kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh vị trí cần thu hút người có tài năng trong nhu cầu tuyển dụng viên chức giáo viên; đồng thời tham mưu Đảng ủy xã ban hành Chương trình hành động thực hiện NQ số 71 của BCHTW về đột phá phát triển giáo dục đào tạo trên địa bàn xã; đây là chủ trương, định hướng và giải pháp phát triển giáo dục, huy động nguồn lực trên địa bàn.
6.2.4 Bồi dưỡng đạo đức, tác phong của đội ngũ quản lý, giáo viên trong nhà trường <i>Có triển khai: 0.25</i> <i>Không triển khai: 0</i>	0.25	0.25	Tài liệu: • 260921 HSCV_SGDDT_VP vv To chuc Hoi nghi ra soat, cap nhat ky so CSDL ngành.pdf • Kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn Chuyên đổi số năm 2026.pdf • kh tập huấn chuyển đổi số cho cbccvc.pdf • Triển khai cử đại biểu tham gia tập huấn an toàn trường học, phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước.pdf Giải trình: UBND xã thường xuyên quan tâm công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tại các cơ sở giáo dục. Trong năm, UBND xã đã chỉ đạo, tạo điều kiện và cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn tổ chức, trong đó có các nội dung về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và các kỹ năng phục vụ công tác quản lý, giảng dạy. Thông qua việc tham gia các chương trình bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng chuyên môn, ý thức trách nhiệm và tính chuyên nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần xây dựng đội ngũ có tác phong làm việc nghiêm túc, chủ động, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.
6.2.5 Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục tiểu học theo Quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT <i>Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục tiểu học theo Quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT</i>	0.25	0.25	Tài liệu: • ...Công văn vv báo cáo kết quả thực hiện công khai theo TT 09 của Bộ GDĐT.pdf • Cong_khai_DT_Thu_chi_Quy_1_nam_2025__QD17_22042025_02820.pdf Giải trình: UBND xã đã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; yêu cầu các đơn vị thực hiện công khai đầy đủ, đúng nội dung, hình thức và thời gian quy

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
			định, bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin của cán bộ, giáo viên, người lao động, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan. UBND xã đồng thời theo dõi, đôn đốc các cơ sở giáo dục thực hiện công khai, góp phần bảo đảm tính minh bạch trong hoạt động giáo dục.
6.3 Cơ sở hạ tầng căn bản	4.50	4.50	
6.3.1 Ban hành chương trình, kế hoạch đầu tư phát triển giao thông nông thôn trung hạn và dài hạn, hàng năm theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền <i>Có ban hành: 0.5</i> <i>Không ban hành: 0</i> <i>(Trường hợp trong kỳ đánh giá không phát sinh nhiệm vụ thì được 0.5 điểm)</i>	0.50	0.50	Giải trình: trong kì đánh giá không phát sinh nhiệm vụ
6.3.2 Triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ trong lĩnh vực phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn được giao quản lý <i>Có ban hành: 0.5</i> <i>Không ban hành: 0</i>	0.50	0.50	Giải trình: Xã đã triển khai về công tác phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn xã
6.3.3 Triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển giao thông nông thôn <i>Có triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia: 1</i> <i>Có triển khai các hoạt động vận động nhưng không thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia: 0.25</i> <i>Không triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động các nguồn lực: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: • QĐ 1859.pdf Giải trình: Xây dựng công trình cầu Cổng Đồng nguồn vốn do UBND xã và nhân dân cùng làm
6.3.4 Hệ thống giao thông trên địa bàn xã được bảo trì hàng năm <i>Đạt từ 90% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 80% đến dưới 90%: 0.25</i> <i>Dưới 80%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • BC 357.pdf Giải trình: Báo cáo kết quả rà soát đường bộ
6.3.5 Tỷ lệ km đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch <i>Đạt từ 90% trở lên: 0.5</i> <i>Đạt dưới 90%: 0.25</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • BC 357.pdf Giải trình: Báo cáo kết quả rà soát đường bộ

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
6.3.6 Tỷ lệ km đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường <i>Đạt từ 50% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 30% dưới 50%: 0.25</i> <i>Dưới 30%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • BC 357.pdf Giải trình: Báo cáo kết quả rà soát đường bộ
6.3.7 Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch theo Quy chuẩn Quốc gia QCVN là nguồn nước ăn uống chính <i>Đạt từ 90% trở lên: 0.5</i> <i>Từ 80% đến dưới 90%: 0.25</i> <i>Dưới 80%: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • CV 804.pdf Giải trình: Công văn về việc báo cáo tình hình sử dụng nước
6.3.8 Phổ biến, tuyên truyền về tài nguyên nước nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả <i>Có triển khai: 0.5</i> <i>Không triển khai: 0</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • CV 344.pdf Giải trình: Công văn về việc thực hiện tuần lễ quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2026
6.4 An ninh, trật tự khu dân cư	2.50	2.25	
6.4.1 Trên địa bàn để xảy ra tình trạng khiếu kiện phức tạp <i>Không có: 0.25</i> <i>Có xảy ra: 0</i>	0.25	0.25	
6.4.2 Phát sinh tội phạm có tổ chức, hình thành các điểm phức tạp về trật tự <i>Không phát sinh tội phạm có tổ chức hoặc địa điểm phức tạp về trật tự: 0.25</i> <i>Có phát sinh tội phạm có tổ chức hoặc địa điểm phức tạp về trật tự: 0</i>	0.25	0.25	Tài liệu: • Thư Vũ_Tội phạm hình sự.pdf
6.4.3 Số vụ phạm pháp hình sự xảy ra trên địa bàn <i>Giảm so với năm trước liền kề: 0.25</i> <i>Không giảm so với năm trước liền kề: 0</i>	0.25	0.00	Tài liệu: • Thư Vũ_Tội phạm hình sự.pdf
6.4.4 Tỷ lệ điều tra khám phá án, tỷ lệ điều tra án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng <i>Đạt 100% chỉ tiêu đề ra: 0.5</i> <i>Đạt từ 80 đến dưới 100% chỉ tiêu đề ra: 0.25</i>	0.50	0.50	Tài liệu: • Thư Vũ_Tội phạm hình sự.pdf

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
<i>Đạt dưới 80% chỉ tiêu đề ra: 0</i>			
6.4.5 Thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông (so với năm trước liền kề) <i>Thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông (so với năm trước liền kề)</i> <i>Giảm 3 tiêu chí: 1</i> <i>Giảm 2 tiêu chí: 0.5</i> <i>Giảm 1 tiêu chí: 0.25</i> <i>Không giảm tiêu chí nào: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: • BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.docx
6.4.6 Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ <i>Không có vụ cháy nổ gây thiệt hại nghiêm trọng: 0.25</i> <i>Để xảy ra cháy nổ gây thiệt hại nghiêm trọng: 0</i>	0.25	0.25	Tài liệu: • IMG_7219.jpeg • IMG_7220.jpeg • IMG_7221.jpeg • IMG_7222.jpeg • IMG_7223.jpeg
7 Quản trị môi trường	5.50	4.50	
7.1 Quán triệt, triển khai các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường tại địa phương <i>Có triển khai thực hiện: 1</i> <i>Không triển khai thực hiện: 0</i>	1.00	1.00	Tài liệu: • KH 65.pdf • CV 523.pdf Giải trình: Kế hoạch Phát động tuần lễ đảm bảo an toàn giao thông, trật tự công cộng, vệ sinh môi trường trên địa bàn xã Thư Vũ Công văn về tăng cường phòng, chống bệnh Cúm Gia Cầm , Lở Mồm Long Móng serotyp A và bảo vệ môi trường chăn nuôi trên địa bàn xã
7.2 Tuyên truyền về bảo vệ môi trường <i>Tổ chức tuyên truyền, tập huấn về bảo vệ môi trường, phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình, chống rác thải nhựa; tuyên truyền về bảo vệ môi trường trên hệ thống phát thanh, pano tuyên truyền, các hình thức khác; xây dựng, triển khai, nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả tại địa phương: 1</i> <i>Ra quân dọn vệ sinh môi trường, thu gom rác thải khu dân cư, nơi công cộng (định kỳ hàng tuần/tháng): 1</i>	2.00	1.00	Tài liệu: • KH 65.pdf Giải trình: Kế hoạch phát động tuần lễ bảo đảm an toàn giao thông, trật tự công cộng và vệ sinh môi trường trên địa bàn xã
7.3 Việc thu, thoát nước thải; thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt <i>Khu dân cư có hệ thống thu gom, thoát nước thải bảo đảm tiêu thoát nước tốt, không ứ đọng nước</i>	2.50	2.50	Tài liệu: • CV 344.pdf • BC 87.pdf • CV 43.pdf

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tài liệu kiểm chứng / Giải trình
<i>thải ô nhiễm môi trường; các rãnh thu thoát nước qua khu dân cư có nắp đậy, hố gas: 0.5</i> <i>Bãi chôn lấp rác thải, điểm tập kết rác thải bảo đảm vệ sinh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và hợp vệ sinh: 0.5</i> <i>Thành lập tổ vệ sinh môi trường, hợp tác xã dịch vụ môi trường hoặc tổ chức thu gom, vận chuyển rác thải tại 100% số thôn, khu dân cư: 0.5</i> <i>Không có rác thải tồn đọng, vứt rác thải bừa bãi tại khu dân cư, đường làng, ngõ xóm, đường ra đồng, sông, kênh, mương, khu vực công cộng; không có tình trạng đốt rác thải gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn: 0.5</i> <i>Có bố trí ngân sách địa phương cho công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn; thu phí, giá thu gom, vận chuyển rác thải của người dân, tổ chức đạt trên 90%: 0.5</i>			Giải trình: - Công văn thực hiện Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường năm 2026 - Báo cáo thực trạng công tác thu gom, xử lý rác thải - Công văn tổ chức tổng vệ sinh môi trường mừng Đảng mừng Xuân năm 2026
8 Quản trị điện tử	5.00	—	Giải trình: Kết quả trong bộ CCHC
III Ý kiến phản ánh của cơ quan truyền thông đối với công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công <i>Không có ý kiến phản ánh: 10</i> <i>Có từ 1 đến 5 ý kiến phản ánh đối với lĩnh vực được giao triển khai thực hiện: 5</i> <i>Có trên 5 ý kiến phản ánh đối với lĩnh vực được giao triển khai thực hiện: 0</i>	10.00	10.00	Giải trình: Địa phương không nhận ý kiến phản ánh của nhân dân về giải quyết thủ tục hành chính, công khai về chế độ, chính sách
IV Đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn cấp xã	30.00	—	